

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HS - ST
Ngày 28 tháng 02 năm 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Mạnh Linh và bà Nguyễn Thị Thúy Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS Ny 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS Ny 15 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1, Họ tên: Hoàng Đ T, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh Ny 30 tháng 07 năm 1982 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT: Khu Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Bồ đê: Hoàng Đ T, Mẹ đê: Hoàng Thị Q, đều đã chết.

Vợ: Phạm Thị Hoa, sinh năm 1981, hiện ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 11/2012/HSST Ny 15/02/2012, Hoàng Đ T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 4.000.000đ về Tội Đánh bạc với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đ (Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ Ny 26/11/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú Ny 29/11/2022. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

2, Họ tên: Bùi Đ K, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh Ny 15 tháng 08 năm 1974 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12

Bố đẻ: Bùi Văn T, đã chết, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1948, hiện ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Vợ: Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1979, hiện ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 46/QĐ-XPHC Ny 12/3/2018, Bùi Đ K bị Công an huyện Cẩm Khê xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc (nộp phạt Ny 16/3/2018).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ Ny 26/11/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú Ny Ny 29/11/2022. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

3, Họ tên: Hoàng Văn Đ, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh Ny 04 tháng 11 năm 1990 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Nơi ở hiện tại: Khu Quyết Tâm, thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Bố đẻ: Hoàng Trọng B, sinh năm 1969, Mẹ đẻ: Hoàng Thị N, sinh năm 1972, hiện đều ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1987, hiện ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ Ny 26/11/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú Ny Ny 29/11/2022. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

4, Họ tên: Hoàng Công C, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh Ny 12 tháng 06 năm 1979 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12

Bố đẻ: Hoàng Minh P, sinh năm 1947, Mẹ đẻ: Chu Thị K, sinh năm 1957, hiện đều ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Vợ: Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1981, hiện ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ Ny 26/11/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú Ny Ny 29/11/2022. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

5, Họ tên: Hà Quốc L, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh Ny 03 tháng 03 năm 1989 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT: Khu G, xã S, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Bố đẻ: Hà Văn Hải, sinh năm 1961, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Khoát, sinh năm 1965, hiện đều ở xã S, huyện C, tỉnh P.

Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm 1991, hiện ở xã S, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ Ny 26/11/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú Ny Ny 29/11/2022. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

6, Họ tên: Hoàng Văn N, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh Ny 04 tháng 01 năm 1973 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT: Khu Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12

Bố đẻ: Hoàng Văn K, sinh năm 1938, hiện ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Cải (đã chết)

Vợ: Đỗ Thị X, sinh năm 1984, hiện ở thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ Ny 26/11/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú Ny Ny 29/11/2022. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện C, tỉnh P.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

- **Người làm chứng:** Ông Hoàng Tiến V, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu Thống Nhất, thị trấn C, huyện C, tỉnh P. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 20 giờ 30 phút Ny 26/11/2022, Hoàng Công C, sinh năm 1979 và Bùi Đ K, sinh năm 1974, đều ở khu Tiên Phong, thị trấn C, huyện C, tỉnh P cùng Hoàng Văn N, sinh năm 1973 ở khu Quyết Tâm, thị trấn C, huyện C, tỉnh P; Hà Quốc L, sinh năm 1989, ở khu Gò Làng Dưới, xã S, huyện C, tỉnh P và Hoàng Đ T, sinh năm 1982 ở khu Quyết Tiến, thị trấn C, huyện C, tỉnh P đến quán ăn nhà Hoàng Văn Đ, sinh năm 1990, ở khu Quyết Tâm, thị trấn C, huyện C, tỉnh P chơi và ngồi uống bia với nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng Ny, các đối tượng trên đã cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền, tất cả đều đồng ý (lúc này gia đình Đ đã đi nghỉ, chỉ có một mình Đ trông quán). Sau đó các đối tượng cùng lên phòng để đồ ở tầng 3 nhà Đ để đánh bạc. Hoàng Văn Đ là người trải chiếu ra nền phòng và lấy 36 quân bài tú lơ khơ có sẵn trong phòng để đánh bạc. Các đối tượng ngồi thành hình vòng tròn trên chiếu. Hoàng Đ T là người cầm chương và chia bài ván đầu tiên. Khi đánh bạc các đối tượng không phải nộp tiền hồ (tiền thuê địa điểm đánh bạc) cho ai.

Hình thức đánh bạc ba cây sát phạt nhau bằng tiền là sử dụng 36 quân bài tú lơ khơ gồm các quân từ Át (A) đến 9 tương ứng với số điểm từ 1 đến 9. Mỗi ván người cầm chương chia cho mỗi người chơi 03 quân bài. Người chơi cộng điểm 3 quân bài của mình (nếu tổng điểm lớn hơn 10 thì sẽ chỉ tính hàng đơn vị). Sau đó sẽ

so điểm với điểm bài của người cầm chương. Người chơi nào có điểm thấp hơn điểm của người cầm chương thì thua bạc và phải trả cho người cầm chương số tiền 10.000đ, nếu người cầm chương được 9 hoặc 10 điểm thì phải trả cho người cầm chương 20.000đ. Người chơi nào có điểm cao hơn điểm của người cầm chương thì thắng bạc và được người cầm chương trả số tiền 10.000đ, nếu người đó được 9 hoặc 10 điểm thì người cầm chương phải trả 20.000đ. Nếu bằng điểm nhau thì so chất theo thứ tự Rô, Cơ, Tép, Bích, sau đó so theo số chất (Át là quân bài lớn nhất). Ai được 10 điểm thì cầm chương ván tiếp theo.

Đến khoảng 22 giờ cùng Ny, khi các đối tượng Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hoàng Văn N, Hà Quốc L, Hoàng Đ T và Bùi Đ K đang ngồi chơi đánh bạc thì có Hoàng Tiến V, sinh năm 1971 ở khu Thống Nhất, thị trấn C, huyện C, tỉnh Pđén xem nhưng không tham gia chơi cùng.

Trước khi tham gia đánh bạc Hoàng Văn Đ có 2.000.000đ, Hoàng Công C có 2.000.000đ, Hoàng Văn N có 1.500.000đ, Hà Quốc L có 2.000.000đ, Hoàng Đ T có 1.000.000đ, Bùi Đ K có 4.000.000đ, các đối tượng này sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.500.000đ.

Các đối tượng trên đánh bạc liên tục đến 22 giờ 15 phút cùng Ny thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Cẩm Khê phối hợp với công an thị trấn Cẩm Khê phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 01 chiếc chiếu; 36 quân bài tứ lơ khơ và số tiền 12.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau về phương thức, thủ đoạn, thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT- VKSCK - HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thú nhận hành vi phạm tội nay không còn lời bào chữa nào khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đ T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 Ny (từ Ny 26/11/2022 đến Ny 29/11/2022) quy đổi bằng 09 Ny cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đ K từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 Ny (từ Ny 26/11/2022 đến Ny 29/11/2022) quy đổi bằng 09 Ny cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn

khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K tính từ ngày UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Pnhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Pgiám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Buộc các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với mỗi bị cáo là không quá 04 giờ/ 01 Ny và không quá 05 Ny/01 tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N.

Xử phạt các bị cáo: Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L mỗi bị cáo từ 22.000.000đ đến 25.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn N từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu; 36 quân bài tú lơ khơ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đây là khoản tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng Ny 01/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ khoảng 21 giờ đến 22 giờ 15 phút Ngy 26/11/2022, tại tầng 3 quán nhà Hoàng Văn Đ ở khu Quyết Tâm, thị trấn C, huyện C, tỉnh P, Đ cùng Hoàng Công C, Hoàng Văn N, Hà Quốc L, Hoàng Đ T và Bùi Đ K đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Trong vụ án này, tất cả các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N là những người đánh bạc, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò là người thực hành trong vụ án đồng phạm này.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3] Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bồi lẽ vấn nạn cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân tổ C đánh bạc, đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng vì vậy đấu tranh với tội này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân:

[4.1.1] Bị cáo Hoàng Đ T có nhân thân: Tại bản án số 11/2012/HSST Ngy 15/02/2012, Hoàng Đ T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 4.000.000đ về Tội Đánh bạc với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đ (Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích).

[4.1.2] Bị cáo Bùi Đ K có nhân thân: Tại Quyết định số 46/QĐ-XPHC Ny 12/3/2018, Bùi Đ K bị Công an huyện Cẩm Khê xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc (nộp phạt Ny 16/3/2018).

[4.1.3] Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N đều có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N, Bùi Đ K đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Hoàng Đ T được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy đối với bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K có thể áp dụng một mức hình phạt không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương, về tội các bị cáo đã thực hiện, nhất thể cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện đường lối xét xử hình sự và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Đối với các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N, áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Đối với các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N: Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K: Căn cứ vào tình hình tài sản và thu nhập thực tế của các bị cáo xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng gì và đều là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc chiếu; 36 quân bài tú lơ khơ. Đây là vật mà các bị cáo sử dụng để làm công cụ phương tiện để đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng), tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là khoản tiền do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo và việc xử lý vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật .
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[I] Áp dụng Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

1, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đ T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 Ny (từ Ny 26/11/2022 đến Ny 29/11/2022) quy đổi bằng 09 Ny cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mươi một) Ny cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Đ T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đ K 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 Ny (từ Ny 26/11/2022 đến Ny 29/11/2022) quy đổi bằng 09 Ny cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) Ny cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Đ K. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K tính từ ngày UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Pnhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Pgiám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Buộc các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với mỗi bị cáo là không quá 04 giờ/ 01 Ny và không quá 05 Ny/01 tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

3, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

4, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Công C 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

5, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hà Quốc L 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

6, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn N 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu; 36 quân bài tú lơ khơ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đây là khoản tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng Ny 01/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Đ T, Bùi Đ K, Hoàng Văn Đ, Hoàng Công C, Hà Quốc L, Hoàng Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh phú thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an H.Cẩm Khê;
- Chi cục THADS H.Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- THA- HS;
- Các bị cáo;
- UBND thị trấn Cẩm Khê;
- UBND xã Sơn Tinh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Huyền

